

BÀI ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 29

❖ Chủ đề 5: Các số đến 100

❖ Nội dung ôn luyện:

+ Xác định được thứ, ngày khi xem lịch. Làm quen với lịch học tập hoặc công việc cá nhân trong tuần. Sử dụng các thuật ngữ: hôm qua, hôm nay, ngày mai kết hợp với tên gọi các ngày trong tuần.

+ Đếm (thêm 1; 2; 5 hoặc 10). Chọn được phép tính thích hợp và thực hiện được phép tính đó (trừ không nhớ trong phạm vi 100). Xem giờ đúng, sử dụng tên các ngày trong tuần để nói câu thể hiện thời điểm.

+ Ôn tập phép cộng, phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 (đặt tính, tính).

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất:

Câu 1. Đọc thứ, ngày trên tờ lịch

- A. Thứ ba, ngày 5
- B. Thứ ba, ngày 23
- C. Thứ năm, ngày 23



Câu 2. Đọc thứ, ngày trên tờ lịch

- A. Chủ nhật, ngày 28
- B. Chủ nhật, ngày 23
- C. Thứ năm, ngày 23



Câu 3. Đọc thứ, ngày trên tờ lịch

- A. Thứ tư, ngày 20
- B. Thứ tư, ngày 17
- C. Thứ ba, ngày 17



Câu 4. Hôm nay là thứ ba. Hôm qua là thứ mấy?

- A. Thứ tư
- B. Chủ nhật
- C. Thứ hai

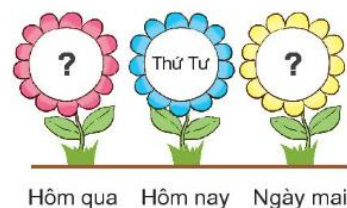


Câu 5. Hôm nay là thứ năm ngày 10. Thứ năm tuần sau sẽ là ngày mấy?

- A. Ngày 10
- B. Ngày 16
- C. Ngày 17

Câu 6. Ngày còn thiếu lần lượt ở bông hoa đỏ và hoa vàng là:

- A. Thứ ba, thứ năm
- B. Thứ ba, thứ sáu
- C. Thứ năm, thứ ba



Câu 7. Quan sát tranh, các bạn thực hiện hoạt động gì? Vào ngày nào?

- A. Thứ hai, các bạn đến trường.
- B. Thứ hai, các bạn đi chơi.
- C. Thứ hai, các bạn đi công viên.



Câu 8. Quan sát tranh, các bạn thực hiện hoạt động gì? Vào ngày nào?

- A. Thứ ba, các bạn đi học.
- B. Thứ ba, các bạn đọc sách ở thư viện.
- C. Thứ hai, các bạn đọc sách ở thư viện.



Câu 9. Quan sát tranh, các bạn thực hiện hoạt động gì? Vào ngày nào?

- A. Chủ nhật, em và các bạn chơi thả diều
- B. Chủ nhật, em và các bạn chạy giỡn.
- C. Chủ nhật, em và các bạn đi cắm trại



Câu 10. Quan sát tranh, chọn ý đúng:

- A. Chủ nhật, bạn Hà thức dậy lúc 12 giờ
- B. Thứ bảy, bạn Hà thức dậy lúc 7 giờ
- C. Chủ nhật, bạn Hà thức dậy lúc 7 giờ



Câu 11. Một bạn có 10 ngón tay. 5 bạn sẽ có tất cả bao nhiêu ngón tay?

- A. 10 ngón tay
- B. 25 ngón tay
- C. 50 ngón tay

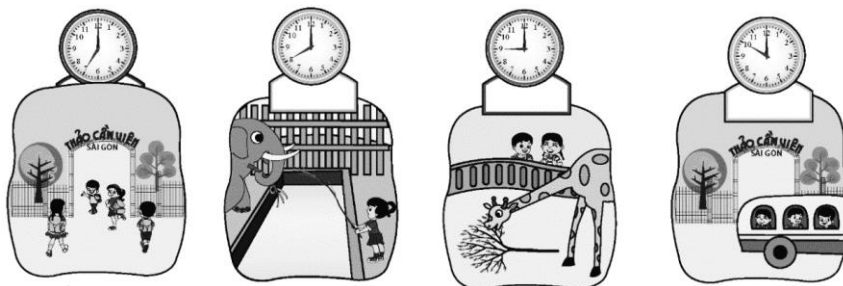


Câu 12. Lớp em có 37 học sinh, trong đó có 20 học sinh nam. Hỏi lớp em có bao nhiêu học sinh nữ?

Phép tính tìm số học sinh nữ là:

- A. $37 + 20 = 57$
- B. $37 - 20 = 17$
- C. $37 - 20 = 35$

Câu 13. Trong hình vẽ dưới đây, lúc 9 giờ các bạn làm gì?



- A. lên xe đi về
- B. cho voi ăn
- C. xem hươu cao cổ

Câu 14. Bạn nào có đồng hồ chỉ 6 giờ?



A.



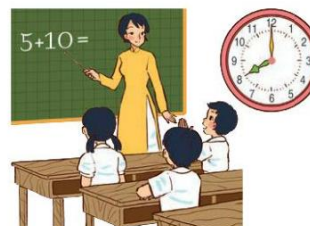
B.



C.

Câu 15: Các bạn học Toán lúc mấy giờ?

- A. 12 giờ
- B. 9 giờ
- C. 8 giờ



Câu 16: Phép tính

$$82 + 5 = \boxed{?}$$

có kết quả là:

A. 87

B. 78

C. 85

Câu 17: Phép tính nào dưới đây đúng?

$$\begin{array}{r} + 25 \\ 3 \\ \hline 28 \end{array}$$

A.

$$\begin{array}{r} + 41 \\ 15 \\ \hline 56 \end{array}$$

B.

$$\begin{array}{r} - 78 \\ 23 \\ \hline 95 \end{array}$$

C.

Câu 18. Phép tính $39 + 40 - 25$ có kết quả là:

A. 45

B. 79

C. 54

Câu 19. Phép tính $58 - 25 + 22$ có kết quả là:

A. 33

B. 45

C. 55

Câu 20. Quả xoài nào ghi phép tính có kết quả bé nhất?



A.



B.



C.

ĐÁP ÁN BÀI ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 29

CÂU	ĐÁP ÁN
1	A
2	B
3	B
4	C
5	C
6	A
7	A
8	B
9	A
10	C
11	C
12	B
13	C
14	B
15	C
16	A
17	B
18	C
19	C
20	A